

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nông Hải T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và anh Nông Hải T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nông Hải T đều thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nông Hải T không có con chung.

+ Về con riêng: Chị Lê Thị H có 01 con riêng tên là Trần Lê Hồng S, sinh ngày 30/4/2007. Chị Lê Thị H và anh Nông Hải T thỏa thuận như sau: Chị Lê Thị H là

người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sơn cho đến khi cháu Sơn thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị H không yêu cầu anh Nông Hải T cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), anh T nhất trí.

Anh Nông Hải T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lê Thị H và anh Nông Hải T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lê Thị H và anh Nông Hải T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh T phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), anh T nhất trí. Tổng cộng chị H phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lê Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000799 ngày 25/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Sín Suối Hồ, huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga